

Số: /2014/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày tháng năm 2014

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về mức thu học phí trong các cơ sở dạy nghề công lập
trên địa bàn tỉnh năm học 2014 - 2015**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XVII - KỲ HỌP THỨ**

(Ngày

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Dạy nghề năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Căn cứ Nghị định 74/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/TTLT-BGDDT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015 và Nghị định 74/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP;

Sau khi xem xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mức thu học phí trong các cơ sở dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2014 - 2015; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mức thu học phí trong các cơ sở dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2014 - 2015.

1. Mức thu học phí

a) Đối với hệ cao đẳng nghề, trung cấp nghề mức thu học phí của các nghề cụ thể như sau:

Đơn vị tính: nghìn đồng/tháng/học sinh, sinh viên

TT	Tên nghề đào tạo	Mức thu học phí	
		Hệ trung cấp nghề	Hệ cao đẳng nghề
1	Kế toán doanh nghiệp		200
2	Điện dân dụng	220	250
3	Điện công nghiệp	220	250
4	Hàn	230	250
5	Công nghệ ô tô	220	250
6	Cơ điện nông thôn	220	250
7	Quản trị mạng máy tính	220	250
8	Kỹ thuật sửa chữa và lắp đặt máy tính	220	250
9	Cơ điện tử	230	
10	Vận hành máy xây dựng	230	

b) Đối với hệ sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên dưới 3 tháng thu theo thỏa thuận giữa cơ sở dạy nghề với người học nghề.

2. Quản lý và sử dụng học phí thu được

- Mức học phí phải công khai cho từng năm học và dự kiến cả khóa học để người học biết trước khi tuyển sinh.

- Sử dụng học phí theo quy định của Chính phủ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các cơ sở dạy nghề công lập tổ chức thu, cấp biên lai học phí cho người học và nộp số học phí thu được vào Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản đăng ký hoạt động.

- Các cơ sở dạy nghề có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kê toán, thống kê học phí theo các quy định của pháp luật.

- Thu, chi học phí của cơ sở dạy nghề công lập phải tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm.

3. Thời gian thu

Đối với hệ cao đẳng nghề, trung cấp nghề học phí được thu 10 tháng/năm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khoá XVII, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2014./.

Nơi nhận:

- UBTƯ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp; Tài chính; GD-ĐT;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Trần Xuân Lộc